

Số: 345/2022/QĐST-DS

Châu Thành, ngày 01 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số: 111/2022/TLST-DS ngày 21/10/2022 về việc việc “*Tranh chấp hợp đồng tín dụng*”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: **Ngân hàng Thương mại cổ phần T (TBank).**

Địa chỉ trụ sở chính: Số A đường L, phường L, quận Đống Đa, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D – Chủ tịch Hội đồng quản trị. Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Thành Tr – Phó giám đốc khối Pháp chế và Kiểm soát tuân thủ, TBank Hội sở.

Người đại diện tham gia tố tụng: Ông Bùi Văn S, Chuyên viên Xử lý nợ.

Địa chỉ chi nhánh: Số 3 đường N, phường A, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

- *Bị đơn*: Ông **Phạm Văn N**, sinh năm 1984.

Địa chỉ: Ấp 1, xã N, huyện U Minh, tỉnh Cà Mau.

Bà **Thạch Thị Huy A**, sinh năm 1990.

Địa chỉ: Ấp B, xã L, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Nguyên đơn Ngân hàng TMCP T (TBank) và ông Phạm Văn N, bà Thạch Thị Huy A là bị đơn trong vụ án cùng thoả thuận thống nhất:

Ông Phạm Văn N và bà Thạch Thị Huy A thừa nhận còn nợ và có trách nhiệm thanh toán cho Ngân hàng TMCP T (TBank) tổng số tiền số tiền **220.001.818 đồng**. Trong đó vốn gốc: 121.988.622 đồng, lãi phát sinh đến ngày 21/11/2022 là 98.013.196 đồng. Ngoài ra, ông Phạm Văn N và bà Thạch Thị Huy A còn phải chịu tiền lãi phát sinh theo hợp đồng cho đến ngày thanh toán dứt nợ.

Kể từ ngày 22/11/2022 khách hàng vay còn phải tiếp tục chịu khoản lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng các bên thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

Trường hợp ông Phạm Văn N và bà Thạch Thị Huy A không thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng thì Ngân hàng TMCP T (T Bank) có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi nợ gồm: xe ô tô hiệu FORD biển số 84A-031.87, số khung SBMMHMR56364, số máy UEJA56364 theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 007826 do Phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Trà Vinh cấp ngày 25/9/2017 đứng tên Thạch Thị Huy A.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Ông Phạm Văn N và bà Thạch Thị Huy A phải chịu 5.500.045 đồng, số tiền này được nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

Ngân hàng TMCP T (TBank) không phải chịu án phí nên được nhận lại số tiền 10.150.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại lai thu số 0012235 ngày 21/10/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án; quyền, nghĩa vụ của người được thi hành án, phải thi hành án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

*** Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- THADS huyện Châu Thành;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Lê Thị Thảo Ngao